

ỦY BAN NHÂN DÂN  
XÃ ĐỒNG VIỆT

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 545/QĐ-UBND

Đồng Việt, ngày 14 tháng 5 năm 2026

### QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt giá khởi điểm để tổ chức đấu giá quyền sử dụng đất ở đối với 18 (lô) thửa đất tại Khu dân cư thôn Tiên La, xã Đồng Việt, tỉnh Bắc Ninh

#### CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ ĐỒNG VIỆT

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Căn cứ Luật Đất đai số 31/2024/QH15; Luật số 43/2024/QH15 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đất đai số 31/2024/QH15, Luật Nhà ở số 27/2023/QH15, Luật Kinh doanh bất động sản số 29/2023/QH15 và Luật Các tổ chức tín dụng số 32/2024/QH15; Căn cứ Luật đấu giá tài sản ngày 17/11/2016; Căn cứ Luật số 37/2024/QH15 ngày 27/6/2024 về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật đất giá tài sản năm 2016; Căn cứ Luật Quản lý thuế ngày 13/6/2019;

Căn cứ Nghị quyết số 254/2025/QH15 của Quốc hội Quy định một số cơ chế, chính sách tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong tổ chức thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị Quyết số 128/2025/NQ-HĐND ngày 26/12/2025 của HĐND tỉnh Bắc Ninh về việc quy định tiêu chí cụ thể để xác định vị trí đối với từng loại đất, số lượng vị trí đất trong bảng giá đất và quyết định bảng giá các loại đất trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh;

Căn cứ các Quyết định của UBND tỉnh Bắc Ninh: Số 10/2026/QĐ-UBND ngày 17/01/2026 ban hành hệ số điều chỉnh giá đất làm căn cứ tính tiền bồi thường về đất khi Nhà nước thu hồi đất, tính tiền sử dụng đất, tiền thuê đất trong một số trường hợp áp dụng trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh năm 2026; số 15/2026/QĐ-UBND ngày 10/02/2026 phân cấp, uỷ quyền thực hiện trong lĩnh vực đất đai; việc áp dụng trình tự thủ tục hành chính về đất đai trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh;

Căn cứ Quyết định số 544/QĐ-UBND ngày 14/5/2026 của Chủ tịch UBND xã Đồng Việt về phê duyệt phương án đấu giá quyền sử dụng đất ở đối với 18 (lô) thửa đất tại Khu dân cư thôn Tiên La, xã Đồng Việt, tỉnh Bắc Ninh;

Theo đề nghị tại Tờ trình số 47/TTr-PKT ngày 14/5/2026 của Phòng Kinh tế xã Đồng Việt,

### QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Phê duyệt giá khởi điểm để tổ chức đấu giá quyền sử dụng đất ở đối với 18 (lô) thửa đất tại Khu dân cư thôn Tiên La, xã Đồng Việt, tỉnh Bắc Ninh, cụ thể như sau:

+ Tổng số 18 (lô) thửa đất, diện tích 2.200,0 m<sup>2</sup>.

+ Tổng số tiền phê duyệt theo giá khởi điểm: 15.498.000.000 đồng.

(Bằng chữ: Mười lăm tỷ, bốn trăm chín mươi tám triệu đồng), bao gồm:

- 01 (lô) thửa đất số 150, diện tích 140m<sup>2</sup>: giá khởi điểm là 980.000.000 đồng/(lô) thửa đất.

- 16 (lô) thửa đất từ số 151-166, diện tích 120m<sup>2</sup>: giá khởi điểm là 840.000.000 đồng/(lô) thửa đất.

- 01 (lô) thửa đất số 167, diện tích 140m<sup>2</sup>: giá khởi điểm là 1.0780.000.000 đồng/(lô) thửa đất.

(Có danh sách chi tiết giá khởi điểm các thửa đất kèm theo)

**Điều 2.** Mức giá khởi điểm quy định tại Điều 1 nêu trên là giá tối thiểu để tổ chức đấu giá theo quy định của Luật Đấu giá tài sản.

Trung tâm dịch vụ cung ứng sự nghiệp công xã Đồng Việt có trách nhiệm đăng tải Quyết định này lên trang thông tin điện tử xã Đồng Việt.

**Điều 3.** Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký.

Thủ trưởng cơ quan: Văn phòng HĐND và UBND xã, Phòng Kinh tế, Phòng Văn hoá - Xã hội, Trung tâm Cung ứng DVSNC, Thuế cơ sở 1 tỉnh Bắc Ninh và các đơn vị, cá nhân có liên quan căn cứ Quyết định thi hành./.

**Nơi nhận:**

- Như điều 3;
- TT Đảng ủy-HĐND xã (để b/c);
- Chủ tịch, các PCT UBND xã;
- Lưu: VT.

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



**Trịnh Nam Thắng**



**BẢNG TỔNG HỢP 18 (LÔ) THỪA ĐẤT TẠI KHU DÂN CƯ THÔN TIÊN LA, XÃ ĐỒNG VIỆT, TỈNH BẮC NINH**

(Kèm theo Quyết định số 545/QĐ-UBND ngày 14/5/2026 của Chủ tịch UBND xã Đồng Việt)

STT	Số (lô) thửa theo phương án	Diện tích (m <sup>2</sup> )	Giá khởi điểm		Tiền đặt trước
			Đơn giá (đồng/m <sup>2</sup> )	Tổng giá khởi điểm (đồng/thửa đất)	
<b>I</b>	<b>Phân lô LK</b>				
1	150	140	7.000.000	980.000.000	170.000.000
2	151	120	7.000.000	840.000.000	170.000.000
3	152	120	7.000.000	840.000.000	170.000.000
4	153	120	7.000.000	840.000.000	170.000.000
5	154	120	7.000.000	840.000.000	170.000.000
6	155	120	7.000.000	840.000.000	170.000.000
7	156	120	7.000.000	840.000.000	170.000.000
8	157	120	7.000.000	840.000.000	170.000.000
9	158	120	7.000.000	840.000.000	170.000.000
10	159	120	7.000.000	840.000.000	170.000.000
11	160	120	7.000.000	840.000.000	170.000.000
12	161	120	7.000.000	840.000.000	170.000.000
13	162	120	7.000.000	840.000.000	170.000.000
14	163	120	7.000.000	840.000.000	170.000.000
15	164	120	7.000.000	840.000.000	170.000.000
16	165	120	7.000.000	840.000.000	170.000.000
17	166	120	7.000.000	840.000.000	170.000.000
18	167	140	7.700.000	1.078.000.000	170.000.000
<b>Tổng:</b>		<b>2200</b>		<b>15.498.000.000</b>	<b>3.060.000.000</b>

